

Bản án số: 52/2017/HNGĐ-ST

Ngày: 29/8/2017

V/v “Ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI CHÂU, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hà

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Huỳnh Thanh Trà

2. Ông Hoàng Minh Trinh

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thu Thảo, Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Bà Trần Nhã Minh Hoàng – Kiểm sát viên

Ngày 29 tháng 8 năm 2017, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 90/2017/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 4 năm 2017 về việc “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 50/2017/QĐXXST-HNGĐ ngày 20 tháng 7 năm 2017 và Quyết định hoãn phiên tòa số 30/2017/QĐST-HNGĐ ngày 07 tháng 8 năm 2017 giữa các đương sự:

* Nguyên đơn: Bà **Đoàn Thị H** – Sinh năm 1991

Nơi ĐKKHKT: Số 1/5 đường L, phường H, quận H, thành phố Đà Nẵng –
Chỗ ở hiện nay: Thôn T, xã H, huyện H, thành phố Đà Nẵng (có mặt)

* Bị đơn: Ông **Dương Phú Minh Q** – Sinh năm 1982

Địa chỉ: Số 1/5 đường L, phường H, quận H, thành phố Đà Nẵng (vắng mặt không có lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn khởi kiện, trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, nguyên đơn là bà Đoàn Thị H trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà và ông Dương Phú Minh Q kết hôn với nhau vào năm 2014, có đăng ký kết hôn tại UBND phường H, quận H, thành phố Đà Nẵng trên cơ sở tự nguyện. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống tại tại số 1/5 đường L, quận H, thành phố Đà Nẵng (là nhà của cha mẹ chồng). Trong

quá trình chung sống, đến tháng 3 năm 2014 thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do vợ chồng không hợp nhau, hay xảy ra cãi vã; vợ chồng sống ly thân mỗi người một nơi từ cuối năm 2015 đến nay. Vào đầu năm 2017 bà và ông Q có gửi đơn đến Tòa án nhân dân quận Hải Châu yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nhưng sau đó do ông Q phải đi công tác xa lâu ngày không về giải quyết được nên bà phải rút đơn. Nay bà xác định tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, không có khả năng hàn gắn nên bà yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông Dương Phú Minh Q.

- Về con chung: Bà Đoàn Thị H xác định vợ chồng không có con chung.

- Về tài sản chung và nợ chung: Bà Đoàn Thị H xác định vợ chồng không có tài sản chung và không có nợ chung.

* Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã nhiều lần triệu tập ông Dương Phú Minh Q tham gia tố tụng để giải quyết vụ án nhưng ông Q vắng mặt không có lý do nên không ghi được lời khai, ý kiến của ông Q.

* Tại biên bản xác minh ngày 29/6/2017 của Tòa án nhân dân quận Hải Châu tại tổ dân phố nơi bà Đoàn Thị H và ông Dương Phú Minh Q chung sống thể hiện: Bà H và ông Q có chung sống tại địa chỉ 1/5 đường L, quận H, thành phố Đà Nẵng từ năm 2014, nhưng từ đầu năm 2017 đến nay không thấy bà H sống tại đây nữa; về mâu thuẫn gia đình thì địa phương không nắm được.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử; việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng dân sự kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án là tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Về nội dung, đại diện Viện kiểm sát đề nghị: Chấp nhận yêu cầu của bà Đoàn Thị H về việc ly hôn với ông Dương Phú Minh Q; về con chung, tài sản chung và nợ chung không có nên không đề cập giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Về tố tụng: Tại phiên tòa, ông Dương Phú Minh Q vắng mặt, xét bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai để tham gia phiên tòa nhưng vẫn vắng mặt không vì lý do bất khả kháng nên căn cứ khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án xét xử vắng mặt bị đơn.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa, căn cứ vào diễn biến tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

1. Về quan hệ hôn nhân: Hôn nhân giữa bà Đoàn Thị H và ông Dương Phú Minh Q đảm bảo các điều kiện cũng như thủ tục theo quy định của Luật Hôn nhân và gia đình nên đây là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật công nhận và bảo vệ.

Xét yêu cầu ly hôn của bà Đoàn Thị H đối với ông Dương Phú Minh Q, HĐXX nhận thấy: Trong suốt quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, bà H vẫn kiên quyết xin ly hôn với ông Q vì lý do vợ chồng không hòa hợp, tình cảm vợ chồng không còn và vợ chồng đã sống mỗi người một nơi từ cuối năm 2015 đến nay. Về phía ông Q vắng mặt không có lý do trong suốt quá trình giải quyết vụ án, không có ý kiến trình bày quan điểm về việc bị kiện nên ông Q phải chịu trách nhiệm về việc không chứng minh hoặc chứng minh không đầy đủ của mình.

Căn cứ vào lời khai của bà H cũng như các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Tòa án nhận thấy mâu thuẫn giữa vợ chồng bà H ông Q đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, bằng chứng là bà H và ông Q đã từng gửi đơn đến Tòa án yêu cầu công nhận việc thuận tình ly hôn; xác minh tình trạng hôn nhân tại cư trú của vợ chồng cũng thể hiện hiện nay vợ chồng không chung sống cùng nhau. Tòa án đã nhiều lần triệu tập ông Q đến để hòa giải nhưng ông Q vẫn cố tình vắng mặt chứng tỏ ông Q không tha thiết níu kéo cuộc hôn nhân này. Vì vậy, căn cứ Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình xử cho bà Đoàn Thị H được ly hôn với ông Dương Phú Minh Q.

2. Về con chung: Bà Đoàn Thị H xác định vợ chồng không có con chung nên không đề cập giải quyết.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Bà Đoàn Thị H xác định vợ chồng không có nên không đề cập giải quyết.

Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm bà Đoàn Thị H phải chịu.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

- Căn cứ Điều 147, khoản 2 Điều 227, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015,

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện về việc “Ly hôn” của bà Đoàn Thị H đối với ông Dương Phú Minh Q.

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho bà Đoàn Thị H được ly hôn với ông

Dương Phú Minh Q.

2. Về con chung, tài sản chung và nợ chung: Bà Đoàn Thị H xác định không có nên Tòa án không giải quyết.

3. Về án phí: Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm bà Đoàn Thị H phải chịu là 300.000 đồng, nhưng được trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí bà H đã nộp tại biên lai thu số 0005987 ngày 14/4/2017 của Chi cục thi hành án dân sự quận Hải Châu. Bà H đã nộp đủ án phí.

4. Về quyền kháng cáo: Bà Đoàn Thị H có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, ông Dương Phú Minh Q vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND quận Hải Châu;
- UBND phường H;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Thị Thu Hà